

THƠ
LY-CÔNG

BÀN CỬ SOẠN LẠI

NGƯỜI SOẠN :
Nguyễn bá-Thơ :



CHỦ BÀN :
Phan Bội



Thơ mới của nam nữ sĩ-đoàn
Phan Bội và Phan Bội Hoàng của Lê



THƠ' LÝ-CÔNG

Thừa nhân cầm bút chép ra, Sử ghi một quyển đề mà ngâm nga.
Gằm trong thế sự người ta, Tuân-huân thiên-địa khéo mà dỗi xoay.
Xem qua sử sách đông tây, Lý-Công tích cũ rất hay thay là.
Cổ quan Thừa-trưởng quốc-gia, Đã cao tước phẩm thêm mà giữ sang.
Lòng thành cầu nguyện Thiên-hoàng, Ăn chay năm dặt mọi đảng từ bì.
Vái cùng trời đất chứng tri, Cho sanh nòi giống nam nhi con hiền.
Tắc lòng thấu đến Hoàng-thiên, Rày đã thọ nhén toại nguyên lầm thay.
Đến khi nổ nhụy huê-khai, Rõ ràng nam-lữ nhi-hải đẹp xinh.
Trong tay cầm quyển sách kinh, Ông bà Thừa-trưởng lòng sinh nghi ngờ.
Tuy là con trẻ còn thơ, Khôn ngoan sẵn tánh nào khờ như ai.
Mười năm nuôi dưỡng công dày, Ông bà Thừa-trưởng đến ngày hồi quê.
Lý-Công dạ ngọc ủ-ê, Lụy châu ướt áo trầm bề đấng cay.
Bà con thân thích chẳng ai, Tấm thân vất-vả khổ thay những ngày.
Buộc lòng đành chịu ăn mày, Đành cam hành khát cho hay nghiệp đời.
Nhằm lúc Đê-vương con trời, Trị vì thiên-hạ nơi nơi an bình.
Ái-nữ công-chúa đẹp xinh, Ra khỏi lòng mẹ nhìn đà rõ thay.
Xuyến vàng cầm sẵn trong tay, Mặt hoa da phấn mày ngài môi son.
Linh vua truyền trước bệ-đơn, Sai làm dài các son son thiếp vàng
Phòng cho công-chúa thừa nhân, Xem hoa hứng cảnh rảnh raug con buồn
Ngày ngày ở chốn tòa chường, Cung p'úi mỹ nữ thường thường hầu bên.
Mười tuổi công-chúa đã nên, Muốn cho hay chữ vua trên lo lờng.
Lời vàng phán giữa tráo đàng, Sai chọn một kẻ văn-chương đủ đờng.
Cổ nàng tên gọi Thị-Hương, Con quan Tri-phủ má hường thiếu-niên.
Chữ hay nổi tiếng thuyên quỳên, Sáu-thao ba-lược vẹn tuyền sử kinh.
Đem vào nạp giữa sân trình, Từ đây dạy học bên mình công-nương
Con vua Bửu-Tượng quốc-vương, Ngày dùng vật thực liền thường một quan.
Năm tiền mỗi bữa rõ ràng, Thị-Hương thọ lãnh tiền ban dền rờng.
Nhắc qua con người Lý-Công, Xin ăn khắp hết tây đông xóm làng
Cần rằng nào có thờ than, Thảm thương thân phận cơ hàn sớm trưa.
Trải qua những nỗi nắng mưa, Cổ may dòng khổ lối chừa chân tay.
Trên đầu đội nón cỏ may, Đi đà đến chợ ăn mày nuôi thân.
Thị-Hương xem thấy kẻ hần, Nhon sao bộ tướng khác đàn lạ kỳ.
Rờng vàng bao phủ từ vi, Hào-quang sáng sủa một khi trên đầu.
Thị-Hương nhìn sừng dày lâu, Tức thì bước đến cúi đầu chào vua.
Rằng đây là chốn quê mùa, Ở đâu mà đến thân vua thăm vầy ?
Lý-Công nghe nói kinh thay, Họa kia nàng nổ veo rày cho tôi.

Công nhân Lý-Công

1947/1/46

quyển 2

1510

Phản này nghìn khò ché côi, Ân xin bừa bừa qua hồi vãn sự.
Nàng đánh như báng lam chi, Nếu vua đầu đến hạn vì nước này.
Thị-Hương qui gối thừa rày, Quả là lời thất phản ngay vua tan.
Kia trên đầu chiếu hào-quang, Lại thêm tán bạc rõ ràng gân bén.
Ngày nay phải đọa chịu hèn, Thế nào sau cũng ngồi trên ngai vàng.
Gặp thời thì sẽ vinh vang, Đặng cao tước phẩm ngang bang đế-vương.
Bốn tiền tôi nguyện xin nhường, Vua hãy tạm dừng theo đường uống ớn.
Cũng là duyên nợ có căn, Lý Công trong dạ vô ngàn cảm ơn.
Nghĩa kia tạc dạ đầu sơn, Cớ m người rộng rãi giúp cơn đói lòng.
Thật là ơn tợ non sông, Ghi xương khắc cốt tẩm lòng nghĩ riêng.
Thị-Hương còn có một tiền, Mua đồ xong xã bưng liền về dinh.
Nào ai có rõ sự tình, Đờ ăn thiếu hụt chỉ mình biết thôi.
Cỗ bàn dân đó don rồi, Công-chúa bèn mới ra ngồi dùng cơm.
Công-chúa liền hỏi thiệt hơn, Quả mấy gian trá khi lờn chẳng sai.
Năm tiền mua những món này, Vật thường mi dám đem rày ta ăn.
Tội này đừng có ăn năn, Giết người cũng đáng dặng răn thị-ti.
Thị-Hương đầu cúi chon qui, Cho thừa mọi nổi thác thì cũng ưng.
Công-chúa rằng ta làm ân, Vậy mi mau khá phân trần cho mau.
Thị-Hương bậm lại đuôi đầu, Tổ tưởng nhắc lại trước sau mọi lời.
Kẻ bần xem thấy thương ôi, Bốn quan tiền nợ thật tới cho người.
Lý Công hình tướng khác đời, Rờng chầu dưới cẩng trên thời hào quang.
Chắc là đúng bực cao sang, Tội tình phải đọa cơ hàn một khi.
Công-chúa nghe nói ngại nghi, Bảo rằng người khá kêu người vào đây.
Nếu mà có quả lời này, Thì ta làm phước tội này thứ dung.
Thị-Hương rất đổi lòng mừng, Ra thành gặp Lý tử chung cạm hày.
Rằng : có Công-Chúa dòi ngài, Khá mau vào đến cho hay sự gì.
Lý-Công nghe nói sầu bi, Rằng tôi nam tử, nữ nhi há gần.
Thị-Hương rằng : người dạ cần, Chẳng chỉ mà hại xem phân lẽ nào.
Lý-Công nổi gót theo vào, Vừa đến tới cửa trước sau chói lòa.
Hào-quang chiếu khắp năm tòa, Sáng sủa khắp chỗ thật là lạ thay.
Công-chúa mới hỏi Hương rày, Cớ sao người khá thuyết lai ta tưởng.
Cửa cung đóng chặt tứ phương, Cớ nào sáng khắp phi thường thế ni ?
Thị-Hương bậm lại một khi, Bởi có chon mạng cung vi đã vào.
Công-chúa nghe rõ âm hao, Lịnh truyền mở cửa xem nào qui nhân.
Màng rờng một bức ần thần, Người tua mau khá trần phân ta tưởng.
Quẻ ngũ vậy chớ há phương, Con nhà dân giả hay phường vương quan ?
Rằng tôi ở tại Tống-đàng, Con quan thừa-trưởng giàu sang một thời
Cha mẹ ruỗi sớm qua đời, Bỏ tôi côi cút vậy thời hôm nay.
Mới sanh có sách cầm tay, Thật lời tôi đã tỏ bày căn do.
Công-chúa nghe ro buồn so, Nghĩ suy dây lát hỏi dò lòng mình.

Hay là trời đố duyên tình, Cớ sao thấy giả đờ sinh ái hời.
Hỏi là trời định duyên hải, Nền mẹ nở nhụy ta tay có vàng ?
Thấy nghèo thương xót cho chàng, Mở rương lấy gấm lòng nàng muốn cho
Mây so thước nào có đo, Lý-công mặt thử rất vừa vào thay.
Xong rồi Lý-công đi ngay, Ở đây nghiêm cấm trẻ chầy chẳng nên.
Cam ơn từ giả hai bên, Lý-công ra khỏi tầm lên xóm làng.
Trong mình nay sẵn bạc vàng, Lo bề đèn sách cơ hàn đã qua.
Chang lâu nổi tiếng tài ba, Người người biết tiếng rất là thông minh.
Thốt thời công-chúa riêng tình, Trong lòng ái-náy trong dinh hằng ngày.
Hay là trời định duyên hải, Nền lòng tư tưởng hôm nay lạ thường.
Ben sai tỷ-tắc công-nương, Mi tua tìm đến học đường Lý-gia.
Lấy quyền sách nợ cho ta, Đem về xem thử nó là thẻ nao.
Lý-Công cầm sách đem vào, Công chúa liền đọc trước sau giải phiền.
Bèn lấy xuyên ngọc tra liền, Rằng cất vật đó thiên niên giữ gìn.
Xuyên này có phép rất linh, Thần thông quản đại ai kinh cho hơn.
Có phép tàn ân dấu thân, Thật là báu vật trên trần chẳng hai.
Mấy trăm mục vũ hầu đây, Ta thấy rõ họ, họ nào thấy ta.
Muốn cho chàng thấy mặt hoa, E chàng dấm sắc bỏ mà sử kinh.
Ràng mà lo lập công trình, Ngày kia sẽ hiệp ba sinh vợ chồng.
Tu nay ăn mặt lầu hồng, Đợi chờ một thuở mây rồng đó đây.
Ban ngày chàng đến cung này, Ban đêm thì phải ra ngoài thành môn.
Chẳng cho chung chạ đêm hôm, Mấy lời dặn bảo khá ôm vào lòng
Nắc qua vương-phụ mỗi trông, Nhớ con công-chúa lầu hồng sang thăm.
Quan-gia châu chực ngàn trăm, Các quan văn-võ lại thêm theo hầu.
Lý-Công dương ở trên lầu, Bèn hay có sự ân thân dấu mình.
Xuyên-vàng quả thật là linh, Chàng vừa cầm đến cất mình bay cao.
Ai ai đâu có biết nào, Lý-Công giá võ khác nào chim bay.
Sa xuống chỗ ngự vua rày, Bửu-vương thất vía mặt mày tái xanh.
Trưởng là diêm-chàng phải lãnh, Trời sai thiên-sứ xuống thành dạy ta.
Lý-Công đặt gối tâu qua, Tội đây vốn thiệt Lý-gia họ mình.
Trong lòng sẵn có sử kinh, Lên dạy công-chúa công trình hôm nay.
Tội vốn la kẻ ăn mày, Vưng lời công-chúa dám rày cải qua.
Đức vua nổi giận thay là, Cầm cày bừa kira nhắm chàng phóng ngay.
Rồng vàng phủ cả đồng tây, Khắp mình che đờ gươm rày trúng đầu.
Hao-quang chiếu sáng giầy lầu, Chối lòa dưới cẳng trên đầu Lý-công.
Bửu-vương nữ giận trần hồng, Nam-nhơn sao dám vào phòng nữ-nhi ?
Dạy quân trời Lý tức thi, Bá quan thấy vậy mới qui tâu qua.
Cũng bởi công-chúa lệnh ra, Kẻ này mới dám thật là ức oan.
Bửu-vương nghe lời gián can, Truyền đòi công-chúa hỏi han chánh tà.
Con ta tuổi mới mười ba Sao lóng lại biết nguyệt hoa như vầy.

Đua vua của triều Tần thay, Truyền quân phải hết đồng tây tác đã
Chấn tưng dân các tốt thay, Nay đã đồ sập cho hay lệnh truyền
Bao nhiêu thế nữ than riêng, Công-chúa đau xót lòng phen vua chi,
Hai hàng lụy ngọc nhỏ sa, Thị-Hương thêm những thiết tha vô hồi,
Công-chúa rằng Thị-Hương ơi! Tại mày nay chịu họa rồi còn chi
Thị-Hương khuyên chớ sầu bi, Bởi tiên bị dọa vậy thì chẳng lâu,
Áo quần bà để nơi đâu, Tôi vào lấy hết mình âu thoát nạn.
Tôi đã có kế khôn ngoan, Trường-sa chớ đó dựng toàn cả ba.
Bình minh đã sáng ngày ra, Vua liền kêu bốn quan giả hầu nghe.
Công-chúa tội nọ nặng nề, Nếu chầy ngày ắt người chớ thêm cười,
Mau tua vào chốn phòng tư, Bắt công-chúa nạp chớ từ thứ dung,
Bốn quan vào đến tại cung, Trước sau tỏ rõ thủy chung mấy lời.
Công-chúa nghe nói rụng rời, Cầu xin can gián vậy thời vua cha
Trước diện dẫn công-chúa ra, Vua xách bửu-kiếm toan mà giết con.
Công-nương than khóc nỉ non, Bá quan tâu rồi vua còn chưa nguôi.
Bốn quan thương xót sứt sùi, Tâu vua đề đó chúng tôi hỏi rành.
Công-chúa còn hãy thơ xanh, Trốn đâu phòng sợ ngọn ngàn tra ra.
Bốn quan bèn mời hỏi qua, Vậy cùng họ Lý nguyệt-hoa khi nào.
Công-chúa bầm tỏ trước sau, Thấy chàng đói rách thuộc lâu sử kinh,
Tôi mới cho đòi vào dinh, Đặng mà dạy học ngoại tình có đầu.
Vua nghe công-chúa lời tâu, Càng thêm nổi giận đồ an mặt mày.
Nếu mi chẳng có tình ngoài, Sao mi lại dám cho trai vào phòng.
Truyền quân lột hết xiêm hồng, Căng ra giữa chốn sân rồng mà tra.
Nhưng mà rỗng ần trong da, Đỡ roi công-chúa xem đã tự nhiên.
Lòng vua Bửu-vương chẳng hiền, Lệnh sai giết thát cho tiền chẳng tha.
Công-chúa lụy ngọc nhỏ sa, Lạy mẹ ở lại con mà về quê.
Chánh-cung Hoàng-hậu ủ ê, Nhào lặn trước diện trăm bề đau thương.
Cúi đầu tâu với Hoàng-vương, Lẽ đâu giết thại công-nương cho đành?
Nhộn nhàng khắp cả trong thành, Tam-cung lục-viện chẳng lành tin sang
Mấy trăm con mái kêu vang, Lạy lục cầu khẩn thiên-nhan dung tình.
Chánh-hậu liền tỏ sự tình, Vàng ròng ba nén ai xin thưởng liền.
Bốn quan làm văn tâu liền, Cầu khẩn thiên-tử lòng hiền thứ dung.

VĂN GIÁN RẰNG :

- « Hạ-thần lập gián, cầu lệnh thiên nhân.
- « Bốn bề đặng an, chúa hiền tôi thảo.
- « Làm tôi dốc báo, nào nại công lao
- « Khẩn cầu ước ao, chúa sanh nam-tử.
- « Vô nam dụng nữ, sau trị bốn phang.
- « Một nước đặng an, đời đời hưởng thọ

« Thơ ngày còn nhỏ, chỉ thị phụ sanh.
« Niên kỷ chưa thành, mong ơn xét lại.
« Ấu nhi thơ dại, lầm lỗi nhưt phen.
« Mong ơn bệ tiền, hải hà chi lượng.
« Ngu-thần dâng trướng, vạn vọng Hoàng-ân.
« Dung mạng hoàng-thần, nhưt phen qui thất.

Vua xem văn gián gián thay, Rằng bốn quan lão thầy iay tội công.
Nếu còn can gián sán rông, Thì ta sẽ lấy phép công hành hình.
Con ta nó đã ngoại tình, Thì ta phân xử cho mình chánh tà.
Mười cây bửu kiếm đem ra. Với mười thớt tượng vậy mà đủ y.
Bá quan trong dạ ai bi, Lệnh vua nghiêm khắc khó thì tâu qua.
Tượng gương đem đến gian hà, Phải y lệnh trẫm truyền ra hành hình.
Lý-công bằm nát thân mình, Công-chúa tượng xé vị tinh tội chung.
Lệnh ra thất via nào nùng. Công-chúa than khóc vô cùng thắm thay.
Giã từ cung viện đông tây, Giã từ trào sĩ ngày rày thác oan.
Trao thân đều thấy khóc than, Hai bên vẫn võ bá quan thâm sầu.
Lay mẹ ở lại hoàng lâu, Con dành một thác khó ầu mạng toàn.
Nói trào lớn nhỏ lụy trần, Cảm thương công-chúa thác oan ngày rày.
Đã đành ly biệt ngàn ngày, Còn đâu mà thấy dạng rày ra vô.
Chín châu bốn biển nức nờ, Nghe đồn liền đến đợi chờ xem qua.
Ừng ừng khắp hết gần xa, Thiên trướng vạn diệp vậy mà đi xem.
Chánh cung than khóc trong rèm, Ngày ngày đổ lụy dèm dèm lo rầu.
Khóc lay quỳ gối bằm tâu, Mong ơn thánh đế cao sâu lượng tình.
Bấy lâu công cán dưỡng sinh, Nỡ nào đành cắt ruột mình hay sao.
Vợ chồng tuổi tác đã cao, Sanh dặng công chúa khác nào ngọc châu.
Năm nay mười ba tuổi dẫu, Bấy nhiều khó nhọc trước sau cạn bày.
Cưu mang chửa tháng mười ngày, Nhịn ăn nhịn uống dặng cay trăm phần.
Lẽ nào chẳng vị tinh ân, Lại đành đoạn nghĩa hoàng thân như vậy.
Thế mạng tôi chịu đổi thay, Nếu mà muốn giết, giết rày tôi đây.
Bửu-vương nghe lời tỏ bày, Càng thêm nổi giận đuổi ngay ra đền.
Nghe theo đàn bà nào nèn, Vợ loạn con giặc hai bên rối lòng.
Bởi nghe theo khách má hồng, Trữ-vương mất nước, chớ nên gián lời.
Chánh hậu phách tán rụng rời, Một trâm con mắt lụy rơi theo liêu.
Lệnh vua truyền trước sân chầu, Lý-Công, công-chúa khá mau hành hình.
Nhơn dân đi xem đồng tình, Người người nhỏ lụy bất bình lắm thay.
Lý-Công, công-chúa hôm nay, Áo quần chẳng có để hình phơi thây.
Phúc dẫu mây ám đông tây, Trời thời vắn vũ cho hay lạ đời.
Lý-Công thấy rõ vậy thời, Một hoa công-chúa để lời thở than,

Phân tòi rách rưới cơ hàn, Thật nao có tiếc thương nững chôn quan.
 Thật là đúng mực hương nhan, Vì tòi liền lụy tai nạn cho an.
 Công-chúa bèn mới than dài, Thân thiệp dẫu thất há mới tiếc chi.
 Nhìn chàng lụy nhỏ lâm ly, Thương chàng vắn sử chết thi ưỡng thay.
 Gian-hà phúc đã đến rày, Vua liền ra lệnh cả hai chịu hình.
 Đốc voi đến xé thân mình, Chẳng dè voi thấy hải kinh cấm dẫu.
 Các loài cầm thú dẫu dẫu, Đều tụ đủ mặt ra điem sâu bì.
 Cỏ cây rừng động một khi, Cả thời biển lội xếp vì hững lơ.
 Lầm sóng bô vào bờ, Giòng hà chuyển động bảy giờ la thay.
 Thủy-Tề tam-quan dả hay, Kinh-Nguu các loại sâu tây tẩm long.
 Bữu-vương bèn trọn mắt rồng, Ta đây quyết một ai phòng cải qua.
 Truyền quân y thừa lệnh ta, Giục voi vào xé quan già gián cang.
 Lẽ nào vua giết cho đang, Dẫu mà có thất cũng cang hoại-hoai.
 Làm tòi hết dạ trung ngay, Vua mà có giết muôn ngày tiếng thơm.
 Bá quan liệu mạng nào sớm, Gián-văn vưng chúa thiết hơn tô bày.

VĂN GIÁN RẰNG :

- « Vi thần tận lực, hết sức phò vua.
- « Dựng nghiệp khai cơ, tòi ngay đốc báo.
- « Trên ngay huấn giáo, bốn biển xưng thần.
- Trị an muôn dân, thương tòi xả-tắc.
- « Đánh nam dẹp bắc, loạn gạch tiêu dẫu.
- « Từ hải đảo đảo, an cư chực thọ.
- « Con thơ tội nợ, xin thứ nhưt phen.
- « Vạn vọng bệ tiền, cao mình dung mạng.
- « Thiên cao dẳng dẳng, địa hậu trùng trùng.
- « Xin thứ hoàng-tôn, vô nam dụng nữ.
- « Đễ sau gìn giữ, nổi nghiệp tiên-đường.
- « Giết thác công-nương, chúng tòi thể mạng.
- « Trông ơn chánh đoán, nhận lý ngu thân.- Nay giáo.

Bữu-vương quyết một chẳng tha, Một hai phải giết con ta ngoài tòi.
 Bèn truyền đem chực gươm linh, Bẩm thấy họ Lý hành binh tòi kia.
 Hào-quang chiếu sáng muôn tia, Vua thấy thất sắc hồn ha khỏi thối.
 Vua bèn đứng ngó trần trần, Nếu mà chàng giết-bang lâu chề cưới.
 Rằng : ta có con gái hư, Danh ó xử tiếc khó tư vị tình.
 Nhưng mà ta cũng dung sinh, Cả hai đây khỏi xử mình thi thối.
 Bá quan hết gián cang rồi, Bèn lo sắm sửa thả trời giòng hà.
 Mời đem công-chúa về tòa, Nàng bèn qui lạy vậy mà ân thâm.
 Công-nương lụy ngọc nhỏ dầm, Cúi đầu bái biệt riêng thăm thắm thàn.
 Mẹ tòi ở lại trào dâng, Bồi ông rằng dạ mọi đảng giúp cho.

Phân tô nhĩ-sĩ bá lợ, Quê người dãi khách làm người
Tách dần từ gia cung phi, Tư hết hoa thảo vậy thì lời phôi.
Tạ mà lời dao lư thân, Thi bày dưa nở chào mừng chúa xuân.
Ta đây thủ tiết trọn phần, Thi bày chó nở tỏ tâm trước sau
Trạm hoa ở tại vườn đào, Dường như thấy vác ma đao đón long.
Đến mua chẳng nở một bóng, Trám hồng ngàn tia nay không trở mau,
Giã từ vua cha ở tráo, Trị vì thiên hạ đâu đâu an hóa.

Vua rằng : mau khá đi ra, Thần mảy tao gả cho má Lý-Công.
Làm vua chó khá trở lòng, Đi cho khuất mắt chó mong trở về.
Lý-Công, công-chúa theo kễ, Cả hai đều bỏ xuống bề trời.
Chánh-hậu than thở hồi ôi ! Ruột như dao cắt vô hồi xốn xang.
Hai bên vãn-vô đôi hàng, Bên làm lễ tạ thánh-hoàng đèn nhang.
Tức thì xô bè xa dang, Trôi đến bãi cát Trường-sa giang-hà.
Thị-Hương ngồi đợi thiết-tha, Thấy bề công-chúa trôi ra giữa giòng.
Lấy làm đau da xót lòng, Đánh liều nhảy xuống giữa giòng thả trôi.
Lý-ngư xem thấy vậy thời, Kề-lưng liền đỡ giữa khơi đem vào.
Chung bề mù ỉg biết là bao, Ba người đủ mặt trước sau vui vầy.
Thị-Hương bèn mới cắt dây, Mổ trói họ Lý ngay rày thành thoi.
Cắt áo chia cho ba người, Kéo mà lỏa thể hồ người thay là.
Bè trôi theo giữa giòng hà, Tư bề trời nước rất là hiểm nguy.
Chan chan trời nắng vậy thi, Khát nước nhưng biết lấy gì giải lao.
Nước mặn, khó nổi uống vào, Công-chúa chi biết âu sầu thấm thương.
Thị-Hương lấy áo hứng sương, Chờ tối vắt áo uống sương ba người.
Than cùng trời đất phúc dư, Bè tấp vào bãi kiếm người xin ăn
Nếu không khó nổi toàn thân, Chắc là một thác vô ngần thiết tha.
Lóng thành thấu đến Diêm-la, Lý-ngư bèn moi tàu qua sự tình.
Rằng : có ba người tội hình, Bửu-vương chẳng giết dung sinh dày bề.
Hôm nay nước mặn tư bề, Lại thêm dạ đói thấm thê thay là.
Thủy-tề nghe tấu thiết-tha, Truyền cho phẩm thực cả ba đồ lòng.
Nào là chả phụng khô lân, Món ngon vật lạ hồng-trần có đâu.
Ba người trôi nổi đã lâu, Gần một năm chẵn giòng sâu giữa vời.
Phúc đâu bề tấp vô bờ, Lạc-loại đến xứ Hung-no lạ lừng.
Bèn lấy tranh cỏ che tùm, Ba người nương náo vô cùng khổ thân.
Thị-Hương hành-khất xa gần, Đi xin bữa bữa tảo-tần hôm mai.
Công-chúa khuyên Lý-Công rày, Chẳng đưng buồn dạ thiếp nay tron long.
Nguyễn cùng thiên-địa chi công, Đây đó kết nghĩa vợ chồng nương nhau.
Nhưng mà chó vợi đầu giao, Nguyệt hoa nán đợi lúc nào hồi hương.
Lý-Công bao nỗi đau thương, Rằng : vui chi đó theo phường gió trăng.
Công-chúa lòng rất an bằng, Thiếp thề một dạ xích-thằng keo sơn.
Chàng lo sự sách là hơn, Đói no thì có Thị-Hương lo giùm.

Sương tuyết dạ thiếp thủy chung, Thiếp xin lập quán cơm công bán hàng.
Ngày ngày thiếp liệu ca xang, Trước là đón khách qua đang tiến cho.
Đau là thấu đến trào-đô, Cha thếp tỉnh ngộ triệu lai mình về.
Đã quan gần chốn thâm quê, Nếu mà biết dạng tin về chúng sai.
Lý Công hèn nói lời này, Nàng thì mặc ngọc chắc rày khó thay.
Sợ e có kẻ đắm say, Hường nhan quyến luyến, mảy ngày tình ưa.
Xu này tham quan chẳng vừa, Nếu mà nịch ái sớm trưa khó gù.
Chẳng nghe Lý-Công phạt mình, Thành-dương lập quán, sắc sinh ca đờn.
Mấy hôm thiên hạ khắp đồn, Rằng : có tiên-nữ cô thôn xuống phàm.
Quả là tài sắc lưỡng toàn, Hình dung cốt cách rõ ràng tiên-nga.
Nô-vương nghe đồn thay là, Truyền quân xe giá cho tồ hắng hòì.
Đặng tìm tiên-nữ xem coi, Tam quân rần rộ ngựa voi sắng sàng.
Quán-trung Nô-vương đã sang, Bước vào xem thấy hắng tàn tiên dung.
Nô-vương bèn hỏi thủy chung, Công-chúa tỏ nỗi kiết hung mọi lời.
Rằng : tôi quê ở xa dờì, Đến đây buôn bán vậy thời mấy hôm.
Chồng tôi họ Lý ngồi trong, Chuyên nghề thương mãi khắp trong nước này
Nô-vương nghe nói khen thay, Vàng ròng một nén thưởng tài đờn ca.
Lui chơn liền bước trở ra, Trở về cung nội thiết tha tấm lòng.
Tư tư tưởng tưởng má hồng, Riêng tình rày đã mặn nồng rồi đây.
Liên đòi các quan vào đây, Lý-Công phải giết bỏ thây án lòng.
Đặng ta phải dạ ước mong, Ái-ân vợ gã ai phòng cản ngăn.
Nhắc qua Thị-Hương xin ăn, Bồng đầu trời lại tối tâm phủ thương.
Thị-Hương trong dạ lo lường, Đánh tay quạt chỉ âm dương đoán liền.
Thốt thôi lụy nhỏ liên miêng, Biết rằng : họa gởi đeo liền bên lưng.
Lập tức trở bước trông chừng, Về nhà nói lại mọi đường rõ phân.
Ba ôi ! chắc phải khổ thân, Nô-vương lòng quyết ái-ân cùng ba.
Toan mưu giết thác Lý-gia, Còn tôi bị cột rùng già khổ thay.
Công-chúa nghe rõ sâu tây, Kêu trời rách đất thấu rày cho tôi.
Lý-Công rằng : chẳng nghe lời, Lập quán nên mới họa rơi cho mình.
Thị-Hương than khóc liên thình, Bởi bà buôn bán mới sinh ra vây.
Lụy bà bữa tiếng một ngày, Ngán năm nào có đời phai lòng này.
Công-chúa chỉ xiết sâu tây. Dè đầu ra đến nỗi này hay sao ?
Lòng ta mong trở về trào, Thì nguyên cùng đó gởi trao thân này.
Hay đầu tay họa đến này, Cam đành một thác nào ai đời dờì.
Tóc mây cắt vẫn cho rời, Thị-Hương đau đớn vô hồi thương thay.
Công liêu cắt tóc ngan vai, Cả ba than khóc vẫn vai cùng nhau.
Chúc đầu lại có sứ trào, Ra lệnh lập tức cho mau lên đường.
Lý-Công thúc thủ vô phương. Sục sùi lụy nhỏ lòng đường dao đâm.
Đầu vàng lấy ra tay cầm, Trao cho Cố-g chúa để làm vật tin.

Vin « Phong Hóa » cỡ lớn, có hình rất đẹp, Mỗi cuốn giá 0\$30

Công-chúa đưa xuyên cửa mình, Cho chàng họ Lý giữ gìn lòng ghi.
Sứ vua bắt Ly-Công đi, Dem vào nạp chồn đơn trì Hung-vương.
Gạt người nó dả liệu phương, Gan công mật cóc thì thường hại nhao.
Ngọc-hoàng soi xét phạm trần, Thấy đã tỏ rõ Hung thần ta gian.
Biết người tiên dọa mắt nản, Bèn sai tiên-nữ giải oan cho chàng.
Gan công mật cóc đổi sang, Ra làm linh được trào-dàng nào hay.
Lý-Công uống vào hôm nay, Hào-quang chói khắp đóng tây rõ ràng.
Nò-vương tức giận thêm càng, Cầm gươm mà nhắm mình chàng phóng ngay.
Nhưng mà rỗng vàng phủ vậy, Gươm kia đâu chạm mình này được cho.
Nò-vương lòng rất dỗi lo, Truyền đem ra chém thử coi thể nào.
Giao cho giám sát tại trào, Ngày mai thì quyết khai đao chẳng chầy.
Giám-sát họ Cao thật rày, Làm quan tả-tướng hằng ngày bên vua.
Sanh dặng một trai nghiệp thừa, Cao-Vân tên đặt nghề ưa học hành.
Lại thêm tâm tánh hiền lành, Tuổi vừa hai tám nổi danh tại trào.
Hào-quang chiếu sáng trên đầu, Lại thêm tán bạc trước sau tỏ tường.
Lý-Công rõ là đế-vương, Cao-Vân xem thấy lòng thương động tình.
Bèn cùng cha mẹ phân minh, Con đây xin quyết liều mình thay cho.
Cao-ông nghe rõ cũng do, Trách sao con chẳng riêng lo thân mình.
Con người trời kẻ lịch xinh, Lý đâu con lại bỏ mình thịt xương.
Vân rằng: con biết mọi đường, Nhưng mà tử tiết danh gương trên đời.
Thất mà danh rạng chói ngời, Thất mẹ dặng vậy cha thời trung vua.
Nghe con lòng rất chát chua, Buộc lòng nên phải làm vừa lòng trung.
Tức thời liền mở gông cùm, Thay Vân trời lại vô cùng xót xa.
Trời ôi ! có thấu cho ta, Ruột mình, mình cắt thật là đau thay.
Ngọc-hoàng thương kẻ trung ngay, Liền sai Tiên-nữ rước rày trung nhưn
Cao-Vân còn xót toàn thân, Cầm gươm mổ ruột trăm phần tự nhiên.
Dem về vàng trước bệ tiền, Nò-vương vội vã vàng tiền thưởng ban.
Giám-sát lãnh vàng hồi loan, Giá thương họ Lý thất oan thay lá.
Đến nha chỉ nỗi thiết tha, Khóc cùng họ Lý vậy mà tỏ phàn.
Lý-công con biết cho chẳng, Cao-Vân thế mạng lòng bằng thất thay.
Ngày nay toàn vẹn cả hai, Cao-Vân cải tánh khác rày khi xưa.
Vậy con tầm học cho vừa, Mai sau thi đỗ chẳng thua con người.
Cúi đầu từ tạ phước dư, Bạc vàng cho đó tầm sư học hành.
Thị-Hương là gái trung thành, Nếu nàng có thất làm lành cha chôn.
Xong rồi chơn bước dập dờn, Đi gần sáu tháng cô-thôn hầu gần.
Bửu-vương nước ấy để chân, Cải tên cải họ thôn-lán biết nào.
Sách đèn kinh sử dôi dào, Ngày đêm siêng sáng phòng đào tập vấn.
Nhắc qua công-chúa nhốt cầm, Ngày đêm luống những khóc thầm riêng than.
Nò-vương muốn bắt tay nàng, Truyền quân dọn dẹp phòng loan mọi đường.
Lại biểu sạ ướp, xông hương, Đàng hoàng đầu đó Nò-vương bước vào.

Đoái xem thấy khách má đào, Lửa tình đã cháy đốn đảo ai ăn.
Công-chúa liến mới lời phân, Hoa tàn nhụy rữa trâm đương lứt phai.
Nô-vương rằng : sự bao nài, Mến lòng nàng thuận duyên hải cung ta.
Thị Hương nước mắt chan hoà, Ngay đêm theo giữ bên ba rơi đầu.
Rằng : bà khá nhớ nghĩa sâu, Đòi ta tha thát trước sau vẹn bình.
Nô-vương thấy vậy bất bình, Bắt dây Hương-thị xi dính trong rương.
Tấm lòng chi xiết buân khuân, Ba người ba ngã vô chứng lẻo von.
Công chúa cầm tại lầu son, Đêm này sâu tuổi hao mòn mặt hoa.
Vợ chồng nghĩa nặng thay là, Nàng xin tang chế cho chàng Lý Công,
Vua rằng : ta đây cũng cồng, Cầm quyền thiên hạ má hồng xứng duyên.
Công-chúa nào người dạ phiến, Trách mình nặng nghiệp tiền khiến **nợ đời**.
Dạ chơn xuống đất kêu trời, Mắng rằng : một lũ ác đời Hung-nô.
Giết chồng đoạt vợ hiếp cô, Thật là ác đức, thật vô tâm ray,
Nô-vương bị mắng giận thay, Liền nhốt cốn :chúa nhận rày xuống sông.
Long-vương bèn hội công đồng, Sai binh lập tức đến phòng cứu an.
Tư bề nước mặn chan chan, Cũi đồng nhận xuống nổi ngan thân mình.
Vua dạy đem trở về dinh, Ta đây ra sức hành binh biết oai.
Cho mi giữ vẹn duyên hải, Đánh thời nát thịt máu rày tuông rơi.
Rất là thảm thiết hỏi ơi, Lắc tai, lắc mũi, chắc thời hai chơn.
Tóc thời cạo trọc sạch trơn, Nào ai có biết là chơn dung nàng.
Đem ra bỏ tại giữa đàng, Như dân trông thấy đều than ngậm ngùi.
Kẻ qua người lại tới lui, Đồng tiền bác gạo cho nuôi thân nàng.
Đặt bày ra tại giữa đàng, Vái hôn họ Lý cùng nàng hưởng cơm.
Lý-Công nầy nợ nầy dươn, Có linh xin chùng của đơn ngày rày.
Vái hôn Hương-thị hôm nay, Phách quẻ xên lạc đến đây làm dung.
Ruột trường đòi đoạn nào nững, Hai hàng lụy ngọc vô cùng tuôn rơi.
Chế tang họ Lý vậy thời, B : năm đã đứng lắm lời khóc than.
Đoạn này Bửu-vương thiên-nha, Vườn hoa xem kiển lòng càng sâu bi.
Trăm hoa thì chẳng thiếu chi, Nhưng mà chẳng nở trót thì mấy xuân.
Cảnh xưa lòng chúa huân, Nhớ đến ái-nữ tấm thân dài lâu.
Nhớ con lòng dạ thêm đau, Nóng giận một lúc đến sau biết làm.
Chánh-hậu ruột nát gan bầm, Nhớ con ngày những khóc thềm riêng than.
Lầu nay trót mười đồng trắng, Biết đâu tìm kiếm dạ càng ủ é.
Sân rồng Bửu-vương lời phê, Ai tìm công-chúa đem về trao-dò.
Bạc vàng ước phẩm ban cho, Công thần vẫn vô lời phở tỏ bầy.
Chắc là cá nuốt mất thây, Còn đâu cho đến hôm nay mà tìm.
Bửu-vương lụy ngọc tuôn dầm, Con ơi ! con hỏi ! chắt thắm lòng sầu.
Lời vắn phân giữa sân châu, Con trai chẳng có biết hầu làm sao.
Lập hội kéo chơn anh hào, Tán-khoa ai đặng đứng dẫn ban cho.
Đạ gần khắp hết chừ nhỏ, Bần vàng chiếm dụng nhường cho trượng.

Tình tuôn vội vội vấp trôi, Khi vua ăn giá ngời trời kể thay.
Khắp châu, khắp quận dong tây, Chư-í ừn-cử hôm nay cũng nhều.
Lý-Công thân phận chích chiền, Cao-Vân doi tánh may chiền tạp vêu.
Tiếp đồn khắp hết gần xa, Chàng liền ứng cử đêm thân đến trường.
Vai cùng như nguyệt xót thương, Khoa này như nguyệt nguyện lo phương đứng đầu.
Những lời thệ hải bầy lâu, Xuyên vàng nắm giữ có đầu bạc tinh.
Trang-nguơn mà dạng về mình, Họ Cao đáp ngời toan sinh những ngày.
Thiên-tùng như nguyện cho hay, Cao-Vân nay đã trót tài hơn ai.
Chữ Trang rày đã về tay, Vua yêu dân mến vinh thay con người.
Vườn hoa còn đó tốt tươi, Nhụy vàng chẳng nợ đợi người cố nhân.
Mào vàng đai ngọc vua ban, Lại thêm yêu quý trăm quan kính vi.
Vua thấy quốc-trang một khi, Lòng vua trực nhớ vầy thi công nươg.
Phải chỉ công-chúa tại đường, Thì trẫm gả Trang tạo-khương an bề.
Rưng rưng nước mắt ừ-ê, Càng nhớ công-chúa càng tê tái lòng.
Lịnh truyền giữa chốn sân rồng, Lén chọn gái sắc khá phòng đem dâng.
Con quan thừa-tướng vương thân, Bấy lâu đờng-tử vua trân trọng dâng.
Thật là đúng bực hồng-nhan, Mặt h-à da phấn xem càng lịch xinh.
Cùng Trang tỏ hết sự tình, Muốn gả cho đó ba-sinh duyên hải.
Quốc-trang đặt gối đầu bày, Vinh qui bá-tổ sẽ hay việc này.
Vội chi cái sự trước mai, Thong thả sẽ tình gặp rày làm chi.
Hung-nô ngàn dặm một khi, Lôi quyết đến chốn chùa tiên bị đẩy.
Nếu mà Hung-nô đưa tài, Biểu tâu hoàng-thượng định ngày tấn binh.
Vua đã nghe rõ dẹp tình, Ban cho hai họ tấn binh bằng ngân.
Hung-nô sai đạo binh lang, Đem ra chóng cự nào an dân tình.
Cao ông nghe rõ trong dinh, Khen cho họ Lý giữ gìn long ngay.
Bèn với Ngô-vương tỏ bày, Cầu vua truyền lịnh nhượng tài Trang-nguơn.
Hàng đầu xếp giáp còn hơn, Nước mình bảo hộ Trang-nguơn an bề.
Nghe lời vua rút binh về, Hàng đầu đầu đó tư bề lạng trang.
Cao dinh Trang-nguyên liền sang, Tiệc trà sấm sắng bữa vui thay.
Trang-nguyên tạ ơn cao dày, Chuyện trò phỉ dạ cả hai vui mừng.
Ngày nay vinh hiển mười phần, Cao ông thấy Trang buồn khuôn thay lòng.
Quốc-trang thuyên rộng dựa nương, Mấy vòng quân tướng phủ trương mấy vòng.
Trang-nguyên có phép thần-thông, Bèn chỉ thuyên rộng binh rờ lên bờ.
Lén chọn Trang đến hệ-giai, Khấp cùng tâm kiếm nghiêng tay nghe đã.
Tam-cung lục-viện lần mò, Kiếm cùng khắp cả thơ phòng Hung-nô.
Công-chúa nào thấy buồn so, Nửa đêm tâm tối rờng dò đường đi.
Thanh-dương thành mở đến thì, Quyết lòng tâm kiếm một khi lạn lưi.
Nhắc qua thăm thương chúa-tiên, Thân hình rất xấu lòng phỉ-á o người.
Mũi tay bị lác trơn trụi, Tâm thần nay đã đập dùi trâm ai.

Riv đi lành-khắt tối ngày, Vải bỏ rách rưới thấm thay cơ hàn.
Xu đọng nhiều ít mua nhau, Vải cùng họ Lý lòng nặng thũy-chung.
Đều anh thác xuống Âm-cung, Chứng tri cho thiệp vận cùng hôm nay.
Ly-Công nghe rõ đau thay, Trời ơi ! Công-chúa dọa dầy thế ni.
Tâm lòng chi xiết sầu bi, Sút suôi lụy nhỏ vậy thi thâm hầu.
Vội vàng muốn tỏ trước sau, Việc mình mọi nỗi dưới đầu phân tằng.
Nhưng sợ hàng phổ họ hay, Dầu lòng đến hỏi khá bày sạ duyên.
Nhơn sao nàng lại khóc phiền, Khá tua tỏ vẹn nỗi niềm âm hao?
Dọn cơm dưới đất cơ nào, Công-chúa nghe hỏi càng đau đớn lòng.
Rằng : tôi vất vả long-đong, Chồng tôi thêm nỗi mạng vong những ngày.
Tang chồng cắt tóc đến vai, Người muốn rõ chuyện tôi nay làm gì.
Trạng-nguyên giả dạng một khi, Rằng : tôi thầy bói nhơn đi qua đàng.
Bồng đầu tôi mới thấy nàng, Trong lúc thuở vẫn dài than sự tình.
Công-chúa lòng rất thăm mừng, Xin thầy làm phước coi dùm cho tôi.
Trạng-nguyên bèn thốt mảy lời, Ta coi tướng đó vận thời rất may.
Nàng chờ nội trong ngày mai, Ấc là Quốc-trạng triệu sai nàng về.
Công-chúa nghe nói mọi bề, Lẽ đâu mà lại chẳng chê phận hèn.
Người là tốt phẩm trào-đàng, Đả cao danh vọng giàu sang ai bì.
Phận này chẳng đủ tứ chi, Về trào ắt tiếng thị phi chê cười.
Giã thầy tôi phải tầm phan, Chính e người bắt không đàng khó thay,
Trạng-nguyên trong dạ sầu tây, Vội vàng liền bước gót hài trở lui.
Đêm khuya trời lại tối thui, Tư bề vẫn vẻ khúc nói ai tường.
Sáng ra giữa chốn bệ đường, Trạng-nguyên giả bộ phân diêm chiêm-bao.
Rằng : thấy một thần vóc cao, Mảo vàng thẻ bạc y hào tốt xinh.
Kêu ta phân hết sự tình, Bảo ta thời đến chợ dinh kiếm rày.
Vợ ta nay ở chốn này, Mũi tay không có khác nào như xưa.
Tay chơn cụt hết nào chừa, Trên mặt có chữ nhà vua khắc đây,
Lời thần thì chắc linh thay, Phiền cùng vãn-võ chợ rày đến nơi.
Trước là tìm kiếm vợ ta, Sau nữa cho biết khúc nói xứ này.
Đập diên quân-sĩ đầy đầy, Nghiêm trang võng lọng sánh tài đế-vương
Nửa giờ đến chợ Thanh-duyong, Đập diên thiên-hạ chặt đường vui thay.
Công-chúa còn nằm nào hay, Thở than than phận châu mây lụy roi.
Trạng-nguyên rày đã đến nơi, Chỉ cùng tướng-sĩ vậy thời vợ ta.
Lời thần mách bảo thật là, Truyền quân may võng đem ra thuyền rồng.
Rung rưng nhỏ giọt lụy hồng, Mừng thay rước đặng hoàng-thần đem về
Công chúa than khóc thậm thay, Lạy ông tôi kể bầu nhơn ăn mây.
Ông người tước phẩm cao thay, Thiếu chi quốc-sắc dụng rày hẳn-nhơn.
Công chúa tỏ thiệt thừa hơn, Cúi đầu xin lạy Trạng-nguyên dung tình.
Tôi dầu nào có lịch xinh, Người vàng dầu dám dựa mình gối rơm.
Trạng-nguyên lòng rất tội dươn, Phu-thê sum hiệp sánh hơn ngàn vàng.
Bấy lâu cách mặt hai đàng, Rày đã phĩ bấy hồng-nhan yên-hùng.
Trăm-quan trong dạ lạ lùng, Nao dầu có rõ thi-chung mọi đều.

Tuần hệ sự trạng dưng yên. Lầu Chử không cửa mở trời mây là
Thuở này tao phải trao tay, Có lẽ dành chầu hiệp hội sao chưa.
Bàn bàn, thiết-thiết hơn hơn, Trạng nguyên nhất đã nào sao lòng đâu.
Trạng bèn truyền linh quân thú, Lại binh trở lại cũng như thế đứng.
Cánh khuya vẫn về bốn phương, Trạng nguyên mới hỏi công trạng này.
Chông nằng thác đá bay chày, Có nào nằng rút chơn tay như vậy?
Trước sau nằng khá ló bày, Đặng tôi nghe thú lẻo hơn lòng nghĩ?
Cồng-chúa lỗ thật một khi, Lòng tôi đã thứt vay thu bị đóng.
Đề tôi thăm khổ lòng-dong, Ra thân hành huất dón lòng ân cứu.
Trạng-nguyên nghe hắng sự tình, Hai hàng lụy nhỏ bố linh là tay.
Bèn lấy xuyên vàng cầm tay, Trước sau to nhỏ hơn này những sao.
Anh đây Lý-Cồng nằng đi, Em là công-chúa con thơ Bửu vương.
Từ ngày dón ngả chia phương, Biết bao la khúc đoạn trường cho trao.
Bối anh em khổ trầm phần, Vì anh em mới cơ bản thế ni.
Cần nguyên bài lỗ vậy thì, Cồng chúa chưa chắc ngại nghu trong lòng.
Nền mà chàng thật Lý-Cồng, Khá lua nhất lại dục trong hồn tan?
Trạng-nguyên nhỏ lụy hai hàng, Rằng : gây nên chuyện bối nang Thi-Hương.
Thấy tôi nghèo khổ lòng thương, Cho tiền nên mới có đưng vào lao.
Nàng bảo lời đến hắng ngày, Đặng mà giảng sách dạy thêm cho rằng.
Hay dầu họa phát liền mang, Vua cha gặp gỡ chịu oan tôi hui.
Rằng : dây cùng đó ngoại tình, Làm cho nhục thể trao-dinh quá giờ.
Bất anh cùng nằng khảo tra, Đến sau đây dọa vậy mà tha trở.
Linh đình sống dập gió đời, Trên bề dón khác khúc nói tố tuơng.
Đến lúc mà gặp Nô-vương, Mới là xa cách lai rong đeo mình.
Nếu mà nằng còn ngại linh, Xuyên-vàng xem thử giữ gìn hay bin.
Nghe xong giọt lệ thâm bầu, Rằng : bị giết thát cơ sao dưng về?
Nô-vương sâu độc rất ghê, Tưởng là mạng đó kho bề toàn thân.
Trạng-nguyên rằng có người ăn, Họ Cao thể mạng vô phần xot tương.
Lại cho tiền bạc theo đờng, Nhờ đó anh mới tìm phương học hành.
Đến kỳ vua chọn tài lành, Anh ra ứng-cử bản danh tên đề.
Cồng-chúa lòng khỉ ử ử, Nhớ đến Hrong-thị trăm bề chua cay.
Non cao nằng đá bị dày, Sống thác nào hắng thăm thay to hiền.
Nhắc qua Ngọc-hoàng dễ thườn, Cồng-chúa mắc nạn tam niên mộng kể.
Lấy đơn linh-dược tức thì, Rưới ngay công-chúa lành y thân vơng.
Đầu đó lành đủ dưng hoàng, Hình dung tiên-nữ dung nhan như thườn.
Trạng-nguyên lòng muốn vầy đưon, Cồng-chúa bèn mới mọi đưng thườn qua.
Bấy lâu vẫn mặt mẹ cha, Xin nán về chốn trào-ca muộn gì.
Hiệp hòa chồng vợ như thi, Khỏi lo phần cách chỉ lý thiệp chườn.
Trạng-nguyên bèn nói cùng nằng, Hãy viết thơ nhan gói sau về trao.
Cùng vua lỗ thật âm hao, Thử xem cha tình lẻo nào mà hay.
Quần hơn thơ đã cầm tay, Đờng trường diện viên đi ngay về trao.
Các loài cầm thú lao xao, Dira dón xứ-giả biết bao vui mừng.

Hạ-cầm kêu tiếng tung bùng, Thượng-cầm lãnh lối và cùng thành tao.
 Hồ lang cây-cáo non cao, Cũng xuống cúi mặt mừng chào sứ quân.
 Trương tây ác thú xa gần, Mừng chớ Công-chúa khỏi phần lao đao.
 Sứ giả rày đã đến trao, Dưng thơ Công-chúa trước sau lâu bày.
 Bửu-vương lòng rất mừng thay, Đau lòng mà dạng thơ này của con.
 Tướng là ai-nữ chẳng còn, Hay dầu cách trở nước non bấy chầy.
 Sai đòi chánh hậu vào đây, Trao thơ con trẻ vui thay tặc lòng.
 Cũng ngỡ thân trẻ đã vong, Hôm nay còn sống nhờ trời hộ che.
 Bá quan tựu hội chĩnh tề, Đọc thơ Công-chúa gửi về trước sau.

THƠ RẮNG

Chúc phụ-hoàng bá bài, cầu mẫu hậu an-ninh.
 Kính bá quan liệt vị trao đình, đều dựng chữ thặng quờn tấn tước.
 Con tổ bày sau trước, dựng vương-phụ tưng tri.
 Trót sanh tội ra phạm nữ nhi, mười ba tuổi xem như vàng ngọc.
 Bởi con lỡ trao duyên tơ tóc, nên hứa ngón cùng gã Lý-Công.
 Cho phép chàng vào đến khuê phòng, thường ngày có giảng kinh dạy sách.
 Nào ai có hân tương hác bực, khiến phụ-vương biết rõ sự linh.
 Trong cơn cha đại nợ lối đình, trăm quan cũng khó bề can gián.
 Sự oan-ức dẫu trời có hãn, đem dầy con giữa chốn Hà-giang.
 Trời giữa dong lăm lúc nguy nan, thêm đòi khó tư bề trời biển.
 Bởi hậu phúc nên trời xui khiến, nhờ Thủy vương nuôi dưỡng qua ngày.
 Gần năm chầy đến nước Hung-nô, thân bèo giạt thêm bề nguy khốn.
 Hung-nô tương vốn trang đại ác, ái sắc con đình nội giam cầm.
 Còn lập thế giết chàng họ Lý, trời chẳng bỏ những người tài tri.
 Có Cao-Vân rất đáng kính vì, buộc lòng người thể chết một khi.
 Cho vàng bạc Lý-Công ăn học, Hung-nô muốn cùng con tơ tóc.
 Con chẳng đành than khóc ngày đêm, quyết như làm chẳng khứng vầy dươn.
 Nên bị nó tay chơn chặt hết, tướng con ấy thân con phải chết.
 Lắc mũi tai bỏ chốn thị trung, thử cho con khôn nổi khôn cùng.
 Khắp giữa chợ người người đều thấy, trời dẫu chàng bỏ lòng trung ngãi.
 Xui Lý-Công đỡ dựng Trang-nguồn, chàng sang dày đáp ngãi báo ân.
 Tìm con dựng đem về nuôi dưỡng, phước trời đất rất nên thâm trọng.
 Nhờ phép tiên thủ túc tại hườn, nghĩa mẹ cha có nghĩa nào hơn.
 Nên lâu hết sự dươn chu rõ, lòng hung bạo nó-vương hì bỏ.
 Cha cấp binh đến phạt báo hèn, đáng một đời lòng dạ bất nhơn.
 Dầu cái lạ phụ-vương ỹ chuẩn. Nay thơ.

Bửu vương xem thơ đã xong, Trong lòng rất giận sân rồng lịnh ra.
 Nô-vương hành hạ con ta, Thủ kia oán nợ rất là thậm thay.
 Muốn cho hãn biết thừa oai, Phen này ta quyết đưa tài Nô-vương.
 Vua liền viết một hỏn-chương, Lịnh truyền sứ giả mau chần kịp kỳ.
 Lân bang chir quốc vậy thì, Triệu về giữa chốn đơn tri Bửu-vương.
 Luận bàn tỏ rõ mọi đường, Truyền bày yến tiệc, huýnh tương đãi dâng.

Theo ngôi chủ khách sẵn sàng, Đem việc chinh chiến lên bàn cùng bàn.
Đều y như linh cái nào, Bình thủy bình bộ lao xao gươm cơ.
Xuất binh rày đã đến giờ, Rần rộ tướng-sĩ phất phơ đại kỳ.
Dậm tràng nào có quân chi, Phúc đàu Nô-quốc vậy thời đến nơi.
Nô-vương hay tin rung rờ, Bình mã ta ít vậy thời khó đương.
Biru-vương vây chặt bốn phương, Nô-vương thất phách tâm đương thoát tưng.
Bỏ thành trả trọn theo dân, Tùy nhân nào có thêm phần nguy nan.
Chư-ban xem thấy cười khan, Đồn binh hạ trại nghỉ an bình minh.
Trạng-nguyên biểu tấu sự tình, Bửu-vương xem rõ phân minh phân rắng.
Cao ông công lớn vô ngần, Cho làm chúa tể trị thành Hung-nô.
Trong tay cầm hết cơ đồ, Chấn dân, nổi nghiệp Hung-nô trị đời.
Lại truyền quân-sĩ tức thời, Lo lập miếu võ phượng thờ Cao-Vân.
Người cùng quan Trạng đại án, Thiên-niên cúng tế, phong-thần sắc ban.
Trạng-nguyên tâu trước bệ vàng, Xin vua cho phép lên đảng Thành-dương.
Phòng tâm Cao-lão trung-lương, Bởi người sợ giặc tâm phượng lánh nàng.
Bửu-vương y-tấu vọi-vàng, Trạng-nguyên quân-sĩ lên đảng dò la.
Cao ông cùng với vợ nhà, Dẫn nhau tẩu thoát vô mã rừng xanh.
Than rằng : mình vẫn làm lành, Sao không gặp phước họa dành cho ta.
Con ruột thể mạng ra ma, Con nuôi gặp giặc biết là thế nao ?
Cao ông buồn thảm xiết bao, Lụy châu lã chã tâm bào đôi con.
Đoạn này nhắc lại Trạng-nguyên, Cao-lão chưa gặp dền ơn dặng nào.
Trạng-nguyên chẳng biết làm sao, Bèn kêu dân sự âm hao hỏi rày.
Dân quê thấy Trạng-sợ thay, Rủ nhau chạy trốn khó bày lời đơn.
Tam kỳ nay đã đến non, Trạng-nguyên noi dấu dượng mòn mà đi.
Rần rần binh mã vậy thì, Cao-ông xem thấy liền qui thưa qua.
Xin thương lấy chút thân già, Cầu ngài rộng lượng thứ tha dặng tòn.
Trạng-nguyên xuống ngựa liền ôm, Cha ôi ! con nhớ nghĩa ơn ngàn ngày.
Lý-Công là con hôm nay, Cao-Vân thế mạng ơn dày lắm thay.
Cao-Vân anh hỡi có hay, Dương-gian âm-phủ lòng này () đau.
Xin cha theo con về tráo, Paỵ-vương trông đợi chẳng sao ngại lòng.
Cha là người đứng đầu công, Lên ngôi chúa tể ngài rộng chầu dân.
Cao-ông nghe Trạng can phân, Lão mới nối gót theo chân về tráo.
Nhắc qua Thị-Hương non cao, Mười ba năm chẵn xiết bao nỗi phiền.
Nàng là vốn cốt rồng tiên, Giá như ngày tối thay phiên chầu hầu.
Thị-Hương nào hết con sâu, Ngày đêm thương chủ ơn sâu thậm tình.
Quần bao thãm khổ phận mình, Lý-Công, Công-chúa tử sinh lẽ nào.
Giã-nhơn thương bữa hái đào, Làm đồ thực-phẩm đem vào Thị-Hương
Ngụ chốn rừng núi thãm thương, Da đen mặt nám chi nhường là than.
Một hôm trời mát thừa nhân, Ra sân ngắm cảnh bốn phang góc nhìn.
Xây đầu xem thấy thiên binh, Rộ rần người ngựa muôn nghìn tướng quân.
Lại có đủ mặt hoảng-thân, Rõ ràng Chánh-hậu muôn phần oai nghi.
Cùng la lầu quốc kiến vi, Đem binh dấy phạt vậy thì Nô-vương.

Phút đầu lạc ngựa bên đường, Chợt nhìn đã thấy tổ tường tam quán.
Kiều vàng khuyển tơi rần rần, Lại thấy quan Trang đứng chon bèn mình.
Trang bèn đem hết sự tình, Nào là những khúc phần mình cùng nàng.
Rằng nay có lệnh Thánh-hoàng, Chỉ sai đón rước tằm dàng đến đây.
Lại có Hoàng-nương lầu tây, Trong lòng thốn thừ cã ngày mỗi trông.
Chánh-hậu nay ở nhà rỗng, Chờ nàng giáp mặt vẫn mong trông phùng.
Vây nàng mau khá theo cùng, Kẻo mà nhọc dạ cữ-trùng hoài lâu.
Thị-Hương giọt lệ thâm bầu. Giả từ cầm thú ơn sâu bấy chầy.
Giả từ đất nước cỏ cây, Giả hết chầu khỉ lưng xây lên đường,
Phút đá đến chốn Thánh-dương. Xe rỗng ngừng lại Công-nương ra chào.
Nắm tay liền mới dẫn vào, Một nhà sum hiệp xiết bao vui lòng.
Cho hay « thiên-địa chí công ». Châu hườn hiệp phổ hết vòng truân chuyên.
Công-chúa nay hết nỗi phiền, Thị-Hương thì đã toại nguyện bấy lâu.
Sum vậy trò chuyện giầy lâu, Công-chúa nhớ lại phép mầu của tiên.
Cam lồ nước huế diu huyền, Lấy ra mà rưới linh thiêng vô cùng.
Thị-Hương nhờ phép rất mừng, Hình dung đẹp để toại ứng thay là.
Đôi dạng nào khác tiên-nga, Mây tằm mắt phụng khéo là tối tươi.
Cao-lão tuổi gần sáu mươi, Cam-lồ hiền rưới hóa người trẻ trai.
Rưới cho hoàng-hậu kim giai, Thị giả hóa gái nào ai dám bì.
Trang-nguồn qui trước đơn trỉ, Lay cha con phải hồi qui nước nhà,
Đôi hàng nước mắt nhỏ sa, Cha con bịnh rình vậy mà giầy lâu.
Linh truyền sấm sủa dầu dầu, Kéo bình trở lại lòng sâu chữa chan.
Trải qua mấy dặm dàng tràng. Nước nhà rày đến nghỉ an bình tình.
Bửu-vương phán giữa trào đình, Gia phong quờn tước rất vinh thay là.
Lời vua liền mời truyền ra. Chon ngày kiết nhật trẻ mà giao duyên.
Động phòng hoa chúc phi nguyên, Từ đây huê nở lê-viên đủ màu.
Mừng thay yên ổn trong trào, Thứ dân nhuần đức khác nào Thuấn-Nghiêu.
Đến ngày Bửu-vương châu thiên, Trang nguyên theo chỉ thay phiên trị đời.
Danh đồn khắp hết nơi nơi, Lý-vương cải hiệu một thời thung dung.
Công-chúa lãnh chức chánh-cung, Thị-Hương thứ-hàn vô cùng cao sang.
Thị-Hương sanh dặng tử-hoàng, Lý-Hưng tên đặt rõ ràng thân danh.
Lý-vương án giá xa bằng, Lý-Hưng nổi nghiệp lên thẳng ngôi trời.
Chánh hậu thứ-âu qua đời, Lo bề an táng theo thời hoàng-gia,
Cao-Vân hồn quế kia là 'Đầu non phẳng phất. đời ba linh hồn.
Gặp nhau liền tách đầu non, Nương mây về đến lầu son thiên-đình.
Ngọc-hoàng bèn phán phân minh, Bồi hồn hết đọa phi tình cha con.
Xuyên-vàng quyền sách chỉ son, Khá tua giao lại chẳng còn giữ chi.
Rõ ràng sử sách chép ghi, Nơn gian lấy đó vậy thì làm gương.
Hiếu trung tiếc nghĩa mọi đường, Hai bên gác tử tìm phương làm lãnh

CHUNG



Nhà buôn. THUẬN - HÒA

84 Đường Tháp Mười (Cholon mới)

Giấy nói số 275

Thơ tu và bưu phiếu xin đề. TRẦN-VÂN-SỨ

TÔNG PHÁT HÀNH:

Các thứ thơ, tuồng hát bộ, bài ca, tiểu thuyết của n
xuất bản Phạm-vân-Thỉnh.

CÁC THỨ THƠ

- 1.- LỤC VÂN TIÊN
- 2.- PHẠM CÔNG CÚC-HOÀ I - II
- 3.- LÂM-SANH XUÂN-NƯƠNG
- 4.- THOẠI-KHANH CHÂU-TUÂN
- 5.- BẠCH-VIỆN TÔN-CÁC
- 6.- TÔNG-TỬ-VỤU
- 7.- NÀNG ỨT
- 8.- CHÀNG-NHÁI KIẾN-TIÊN
- 9.- ĐƠN-HÙNG-TÍN I - II
- 10.- DƯƠNG-NGỌC
- 11.- THẠCH-SANH LÝ-THÔNG
- 12.- CON TẮM CON CÁM
- 13.- NAM-KINH BẮC-KINH
- 14.- TRẦN-ĐẠI-LANG
- 15.- LANG-CHÂU CÙI
- 16.- LÝ-CÔNG THỊ-HƯƠNG
- 17.- TRÒ ĐÔNG
- 18.- LÂM-SANH LÂM-THOẠI
- 19.- TAM NƯƠNG
- 20.- TRẦN-KINH KHỔ-CHUỐI
- 21.- NGỌC-CÁM NGỌC-KHỔ
- 22.- ÓNG TRƯỢNG TIÊN-BƯU
- 23.- MỤC-LIÊN THANH-ĐỀ
- 24.- CHIÊU QUÂN CỐNG HỒ
- 25.- TRẦN-SANH NGỌC-ANH
- 26.- NHỊ THẬP TỬ HIẾU
- 27.- Quan-Cổng phục Huệ-dung-Đạo
- 28.- LA-THÀNH trác NGŨ-SƯƠNG
- 29.- ĐƯƠNG ĐƯƠNG Trưng-Bôn
- 30.- SÁU-TRỌNG HAI-ĐẦU
- 31.- SÁU NHỎ

- 32.- TÚY-KIỀU ĐỜI NÀY
- 33.- TÚY-KIỀU PHÚ
- 34.- VÂN-TIÊN CỜ BẠC
- 35.- HỒ XAY LỬA
- 36.- HÁT VA HỒ GÓP
- 37.- TIẾT-GIAO ĐOẠT NGỌC
- 38.- TIẾT-CƯƠNG KHỞI NGHĨA
- 39.- PHỤNG-KIEU LÝ-ĐĂNG
- 40.- NĂM TỶ
- 41.- PHAN CÔNG
- 42.- QUAN ÂM THƠ
- 43.- ÁN TÌNH I - II
- 44.- CÂU HÁT ĐỐI ĐÁP
- 45.- CÂU HÁT HUÊ TÌNH
- 46.- CHUYỆN TIỂU LÂM

THƠ HẬU (tiếp theo thứ như

- 47.- HẬU VÂN-TIÊN
- 48.- HẬU PHẠM-CÔNG CÚC-HOÀ
- 49.- HẬU LÂM-SANH XUÂN-NƯƠNG
- 50.- HẬU THOẠI-KHANH C. T.
- 51.- HẬU BẠCH-VIỆN TÔN-CÁC
- 52.- HẬU TÔNG-TỬ-VỤU
- 53.- HẬU NÀNG ỨT
- 54.- HẬU CHÀNG NHÁI

(Chàng Tín loạn trào)

TUỒNG HÁT BỘ

- | | |
|--------------------------------|-----|
| TUỒNG TAM QUỐC | 3 c |
| SAN-HẬU (Ta-ôn-Đình) | 3 c |
| TỬ LINH (Long, Lân, Qu. Phụng) | |
| PHONG BA ĐÌNH (Nhạc-Phr) | 2 c |

Văn Quốc-Ngô A. B. C. hiệu « CON CHÓ CON GÀ » học dễ hiểu hơn

Có bán đủ đồ Bazar, và đủ các thứ cho học sinh cần dùng